

XI. PHẨM MÂY MƯA (VALĀHAKAVAGGA)

I. KINH MÂY MƯA THỨ NHẤT (*Paṭhamavalāhakaṣutta*)¹³⁵ (A. II. 102)

101. Như vậy tôi nghe.

Một thời, Thế Tôn trú ở Sāvatthi, tại Jetavana, khu vườn của ông Anāthapiṇḍika. Tại đây, Thế Tôn gọi các Tỷ-kheo:

– Này các Tỷ-kheo!

– Thưa vâng, bạch Thế Tôn.

Các Tỷ-kheo ấy vâng đáp Thế Tôn. Thế Tôn nói như sau:

– Này các Tỷ-kheo, có bốn loại mây mưa này. Thế nào là bốn? Có sấm, không có mưa; có mưa, không có sấm; không có sấm, cũng không có mưa; có sấm và có mưa. Này các Tỷ-kheo, có bốn loại mây mưa này.

Cũng vậy, này các Tỷ-kheo, có bốn hạng người được ví dụ với các loại mây mưa này, có mặt hiện hữu ở đời. Thế nào là bốn? Hạng người có sấm, không có mưa; hạng người có mưa, không có sấm; hạng người không có sấm, không có mưa; hạng người có sấm và có mưa.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là hạng người có sấm, không có mưa?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có hạng người có nói, không có làm. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là hạng người có sấm, không có mưa. Ví như, này các Tỷ-kheo, loại mây có sấm, không có mưa ấy, Ta nói rằng, này các Tỷ-kheo, hạng người này giống như ví dụ ấy.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là hạng người có mưa, không có sấm?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có hạng người có làm, không có nói. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là hạng người có mưa, không có sấm. Ví như, này các Tỷ-kheo, loại mây chỉ có mưa, không có sấm ấy, Ta nói rằng, này các Tỷ-kheo, hạng người này giống như ví dụ ấy.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là hạng người không có sấm, cũng không có mưa?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có hạng người không có nói, cũng không có làm. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là hạng người không có sấm, cũng không có mưa. Ví như, này các Tỷ-kheo, loại mây không có sấm, cũng không có mưa ấy, Ta nói rằng, này các Tỷ-kheo, hạng người này giống như ví dụ ấy.

¹³⁵ Kinh này có thể so sánh với KS. III. 192, 200; Pug. 42.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là hạng người có sấm và có mưa?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có hạng người có nói và có làm. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là hạng người có sấm và có mưa. Ví như, này các Tỷ-kheo, loại mây có sấm và có mưa ấy, Ta nói rằng, này các Tỷ-kheo, hạng người này giống như ví dụ ấy.

Này các Tỷ-kheo, có bốn hạng người giống như các loại mây mưa này có mặt hiện hữu ở đời.

II. KINH MÂY MƯA THỨ HAI (*Dutiyavalāhakasutta*)¹³⁶ (A. II. 103)

102. Này các Tỷ-kheo, có bốn loại mây mưa này. Thế nào là bốn? Có sấm, không có mưa; có mưa, không có sấm; không có sấm, cũng không có mưa; có sấm và có mưa. Này các Tỷ-kheo, có bốn loại mây mưa này.

Cũng vậy, này các Tỷ-kheo, có bốn hạng người được ví dụ như các loại mây mưa này, có mặt hiện hữu ở đời. Thế nào là bốn? Hạng người có sấm, không có mưa; hạng người có mưa, không có sấm; hạng người không có sấm, cũng không có mưa; hạng người có sấm và có mưa.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là hạng người có sấm, không có mưa?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có hạng người thuộc lòng pháp như: Khế kinh, Ứng tụng, Ký thuyết, Kệ tụng, Vô vấn tự thuyết, Như thị thuyết, Bốn sanh, Vị tăng hữu pháp, Quảng thuyết.¹³⁷ Vị ấy không như thật quán tri: “Đây là khổ”... “Đây là khổ tập”... “Đây là khổ diệt”... không như thật quán tri: “Đây là con đường đưa đến khổ diệt.” Như vậy, này các Tỷ-kheo, là hạng người có sấm, không có mưa. Ví như, này các Tỷ-kheo, loại mây có sấm, không có mưa ấy, Ta nói rằng, này các Tỷ-kheo, hạng người này giống như ví dụ ấy.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là hạng người có mưa, không có sấm?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có hạng người không học thuộc lòng pháp như: Khế kinh, Ứng tụng... Quảng thuyết. Vị ấy như thật quán tri: “Đây là khổ”... như thật quán tri: “Đây là con đường đưa đến khổ diệt.” Như vậy, này các Tỷ-kheo, là hạng người có mưa, không có sấm. Ví như, này các Tỷ-kheo, loại mây chỉ có mưa, không có sấm ấy, này các Tỷ-kheo, Ta nói rằng, hạng người này giống như ví dụ ấy.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là hạng người không có sấm, cũng không có mưa?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có hạng người không học thuộc lòng pháp như: Khế kinh... Quảng thuyết. Vị ấy không như thật quán tri: “Đây là khổ”... không như thật quán tri: “Đây là con đường đưa đến khổ diệt.” Như vậy, này các Tỷ-kheo, là hạng người không có sấm, cũng không có mưa. Ví như, này các

¹³⁶ Tham chiếu: *Tăng. 增* (T.02. 0125.25.10. 0635a03); *Thất xứ tam quán kinh* 七處三觀經 (T.02. 0150A.10. 0877b04).

¹³⁷ Xem *Pug.* 43.

Tỷ-kheo, loại mây không có sấm, cũng không có mưa ấy, Ta nói rằng, này các Tỷ-kheo, hạng người này giống như ví dụ ấy.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là hạng người có sấm và có mưa?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có hạng người học thuộc lòng pháp như: Khế kinh... Quảng thuyết. Vị ấy như thật quán tri: “Đây là khổ”... như thật quán tri: “Đây là con đường đưa đến khổ diệt.” Như vậy, này các Tỷ-kheo, là hạng người có sấm và có mưa. Ví như, này các Tỷ-kheo, loại mây có sấm và có mưa ấy, Ta nói rằng, này các Tỷ-kheo, hạng người này giống như ví dụ ấy.

Này các Tỷ-kheo, có bốn hạng người giống như các loại mây mưa này có mặt hiện hữu ở đời.

III. KINH CÁI GHÈ (*Kumbhasutta*)¹³⁸ (A. II. 104)

103. Này các Tỷ-kheo, có bốn loại ghè này. Thế nào là bốn? Trống và bịt, đầy và mở, trống và mở, đầy và bịt. Này các Tỷ-kheo, có bốn loại ghè này.

Cũng vậy, này các Tỷ-kheo, có bốn hạng người được ví như các loại ghè này có mặt hiện hữu ở đời. Thế nào là bốn? Trống và bịt, đầy và mở, trống và mở, đầy và bịt.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là hạng người trống và bịt?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có hạng người có thái độ dễ thương¹³⁹ khi đi tới, đi lui, khi ngó phía trước, ngó hai bên, khi co tay, duỗi tay, khi mang áo Tăng-già-lê, bình bát và y. Vị ấy không như thật quán tri: “Đây là khổ”... không như thật quán tri: “Đây là con đường đưa đến khổ diệt.” Như vậy, này các Tỷ-kheo, là hạng người trống và bịt. Ví như, này các Tỷ-kheo, các ghè trống và bịt ấy, Ta nói rằng, này các Tỷ-kheo, người này giống như ví dụ ấy.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là hạng người đầy và mở?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có hạng người không có thái độ dễ thương khi đi tới, đi lui, khi ngó phía trước, ngó hai bên, khi co tay, duỗi tay, khi mang áo Tăng-già-lê, bình bát và y. Vị ấy như thật quán tri: “Đây là khổ”... như thật quán tri: “Đây là con đường đưa đến khổ diệt.” Như vậy, này các Tỷ-kheo, là hạng người đầy và mở. Ví như, này các Tỷ-kheo, các ghè đầy và mở ấy, Ta nói rằng, này các Tỷ-kheo, người này giống như ví dụ ấy.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là hạng người trống và mở?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có hạng người không có thái độ dễ thương khi đi tới, đi lui, khi ngó phía trước, ngó hai bên, khi co tay, duỗi tay, khi mang áo Tăng-già-lê, bình bát và y. Vị ấy không như thật quán tri: “Đây là khổ”... không như thật quán tri: “Đây là con đường đưa đến khổ diệt.” Như vậy, này các Tỷ-kheo, là hạng người trống và mở, Ta nói rằng, này các Tỷ-kheo, người này giống như ví dụ ấy.

¹³⁸ Xem *Pug.* 44, 45.

¹³⁹ Xem A. II. 123; GS. II. 127 (kinh 122 ở sau).

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là hạng người đầy và bịt?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có hạng người có thái độ dễ thương, khi đi tới, đi lui, khi ngó phía trước, ngó hai bên, khi co tay, duỗi tay, khi mang áo Tăng-già-lê, mang y bát. Vị ấy như thật quán tri: “Đây là khổ”... như thật quán tri: “Đây là con đường đưa đến khổ diệt.” Như vậy, này các Tỷ-kheo, là hạng người đầy và bịt. Ví như, này các Tỷ-kheo, các ghè đầy và bịt ấy, Ta nói rằng, này các Tỷ-kheo, người này giống như ví dụ ấy.

Này các Tỷ-kheo, bốn hạng người giống như các loại ghè này có mặt hiện hữu ở đời.

IV. KINH HỒ NƯỚC (*Udakarāhadāsutta*) (A. II. 105)

104. Này các Tỷ-kheo, có bốn loại hồ nước này. Thế nào là bốn? Cạn nhưng thấy sâu, sâu nhưng thấy cạn, cạn và thấy cạn, sâu và thấy sâu. Này các Tỷ-kheo, có bốn loại hồ nước này.

Này các Tỷ-kheo, có bốn loại hồ nước này. Thế nào là bốn? Cạn có vẻ sâu, sâu có vẻ cạn, cạn có vẻ cạn, sâu có vẻ sâu. Này các Tỷ-kheo, có bốn loại hồ nước này.

Cũng vậy, này các Tỷ-kheo, có bốn hạng người được ví dụ với hồ nước này có mặt hiện hữu ở đời. Thế nào là bốn? Cạn có vẻ sâu, sâu có vẻ cạn, cạn có vẻ cạn, sâu có vẻ sâu.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là hạng người cạn có vẻ sâu?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có hạng người có thái độ khá ái... (như kinh 103).

V. KINH CÁC TRÁI XOÀI (*Ambasutta*)¹⁴⁰ (A. II. 106)

105. Này các Tỷ-kheo, có bốn loại xoài này. Thế nào là bốn? Chưa chín có vẻ chín, chín có vẻ chưa chín, chưa chín có vẻ chưa chín, chín có vẻ chín. Này các Tỷ-kheo, có bốn loại xoài này.

Cũng vậy, này các Tỷ-kheo, có bốn hạng người được ví dụ với bốn loại xoài này. Thế nào là bốn?... (Như kinh 103).

VI. KINH CÁC TRÁI XOÀI THỨ HAI (*Dutiyaambasutta*)¹⁴¹ (A. II. 106)

106. (Nội dung tương tự như kinh trên, “... chưa chín nhưng thấy chín, chín nhưng thấy chưa chín...”).

VII. KINH CÁC LOẠI CHUỘT (*Mūsikasutta*)¹⁴² (A. II. 107)

107. Này các Tỷ-kheo, có bốn loại chuột này. Thế nào là bốn? Đào hang không ở, ở không đào hang, không đào hang không ở, có đào hang có ở. Này các Tỷ-kheo, có bốn loại chuột này.

¹⁴⁰ Tham chiếu: *Pug.* 44; *Tăng.* 增 (T.02. 0125.25.7. 0634a17).

¹⁴¹ Trong bản tiếng Anh của PTS, kinh 105 và 106 được trình bày liên tục.

¹⁴² Xem *Pug.* 43.

Cũng vậy, này các Tỷ-kheo, có bốn hạng người được ví dụ với các loại chuột này có mặt hiện hữu ở đời. Thế nào là bốn?

Đào hang không ở, ở không đào hang, không đào hang không ở, có đào hang có ở. Này các Tỷ-kheo, có bốn hạng người này.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là hạng người có đào hang, nhưng không ở?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có hạng người thuộc lòng pháp như: Khế kinh... Quảng thuyết. Vị ấy không như thật quán tri: “Đây là khổ”... “Đây là con đường đưa đến khổ diệt.” Như vậy, này các Tỷ-kheo, là hạng người đào hang, nhưng không ở. Ví như, này các Tỷ-kheo, loại chuột có đào hang, nhưng không ở trong ấy, Ta nói rằng, này các Tỷ-kheo, hạng người này giống như ví dụ ấy.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là hạng người có ở, không đào hang?... (Nur kinh 102).

VIII. KINH CÁC LOẠI BÒ ĐỰC (*Balībaddasutta*) (A. II. 108)

108. Này các Tỷ-kheo, có bốn loại bò đực này.¹⁴³ Thế nào là bốn?

Hung dữ với đàn bò của mình, không hung dữ với đàn bò của người; hung dữ với đàn bò của người, không hung dữ với đàn bò của mình; hung dữ với đàn bò của mình, hung dữ với đàn bò của người; không hung dữ với đàn bò của mình, không hung dữ với đàn bò của người. Này các Tỷ-kheo, có bốn loại bò đực này.

Cũng vậy, này các Tỷ-kheo, có bốn hạng người được ví như các loại bò đực này có mặt hiện hữu ở đời. Thế nào là bốn?

Hạng người hung dữ với đàn bò của mình, không hung dữ với đàn bò của người; hạng hung dữ với đàn bò của người, không hung dữ với đàn bò của mình; hạng hung dữ với đàn bò của mình và hung dữ với đàn bò của người; hạng không hung dữ với đàn bò của mình, không hung dữ với đàn bò của người.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là hạng người hung dữ với đàn bò của mình, không hung dữ với đàn bò của người?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có hạng người là một khiếp đảm cho hội chúng của mình, không là một khiếp đảm cho hội chúng của người. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là hạng người hung dữ với đàn bò của mình, không hung dữ với đàn bò của người. Ví như, này các Tỷ-kheo, loại bò đực hung dữ với đàn bò của mình, không hung dữ với đàn bò của người, Ta nói rằng, này các Tỷ-kheo, hạng người này giống như ví dụ ấy.

Thế nào, này các Tỷ-kheo, là hạng người hung dữ với đàn bò của người, không hung dữ với đàn bò của mình?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có hạng người là một khiếp đảm cho hội chúng của người, không là một khiếp đảm cho hội chúng của mình. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là hạng người hung dữ với đàn bò của người, không hung dữ với đàn bò

¹⁴³ Xem *Pug.* 47.

của mình. Ví như, này các Tỷ-kheo, loại bò đực hung dữ với đàn bò của người, không hung dữ với đàn bò của mình, Ta nói rằng, này các Tỷ-kheo, hạng người này giống như ví dụ ấy.

Thế nào, này các Tỷ-kheo, là hạng người hung dữ với đàn bò của mình, hung dữ với đàn bò của người?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có hạng người là một khiếp đảm cho hội chúng của mình, là một khiếp đảm cho hội chúng của người. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là hạng người hung dữ với đàn bò của người, hung dữ với đàn bò của mình. Ví như, này các Tỷ-kheo, loại bò đực hung dữ với đàn bò của người, hung dữ với đàn bò của mình, Ta nói rằng, này các Tỷ-kheo, hạng người này giống như ví dụ ấy.

Thế nào, này các Tỷ-kheo, là hạng người không hung dữ với đàn bò của mình và không hung dữ với đàn bò của người?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có hạng người không là một khiếp đảm cho hội chúng của mình, không là một khiếp đảm cho hội chúng của người. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là hạng người không hung dữ với đàn bò của mình, không hung dữ với đàn bò của người. Ví như, này các Tỷ-kheo, loại bò đực không hung dữ với đàn bò của mình và không hung dữ với đàn bò của người, Ta nói rằng, này các Tỷ-kheo, người này giống như ví dụ ấy.

Này các Tỷ-kheo, có bốn hạng người được ví dụ với các loại bò đực này, có mặt hiện hữu ở đời.

IX. KINH CÁC CÂY (*Rukkhasutta*)¹⁴⁴ (A. II. 109)

109. Này các Tỷ-kheo, có bốn loại cây này. Thế nào là bốn? Có giác cây, bao vây với giác cây; có giác cây, bao vây với lõi cây; có lõi cây, bao vây với giác cây; có lõi cây, bao vây với lõi cây. Này các Tỷ-kheo, có bốn loại cây này.

Cũng vậy, này các Tỷ-kheo, có bốn hạng người được ví dụ như bốn loại cây này có mặt hiện hữu ở đời. Thế nào là bốn?

Hạng người là giác cây, bao vây với giác cây; hạng người là giác cây, bao vây với lõi cây; hạng người là lõi cây, bao vây với giác cây; hạng người là lõi cây, bao vây với lõi cây.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là hạng người là giác cây, bao vây với giác cây?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có hạng người có ác giới, theo ác pháp, hội chúng người ấy cũng có ác giới, theo ác pháp. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là hạng người là giác cây, bao vây với giác cây. Ví như, này các Tỷ-kheo, loại cây là giác cây, bao vây với giác cây ấy, Ta nói rằng, này các Tỷ-kheo, hạng người này giống như ví dụ ấy.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là hạng người là giác cây, bao vây với lõi cây?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có hạng người có ác giới, theo ác pháp, hội chúng

¹⁴⁴ Xem *Pug.* 52.

người ấy có giới, theo thiện pháp. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là hạng người là giác cây, bao vây với lõi cây. Ví như, này các Tỷ-kheo, loại cây là giác cây, bao vây với lõi cây ấy, Ta nói rằng, này các Tỷ-kheo, hạng người này giống như ví dụ ấy.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là hạng người là lõi cây, bao vây với giác cây?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có hạng người có giới, theo thiện pháp, nhưng hội chúng của người ấy có ác giới, theo ác pháp. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là hạng người là lõi cây, bao vây với giác cây. Ví như, này các Tỷ-kheo, loại cây là lõi cây, bao vây với giác cây ấy, Ta nói rằng, này các Tỷ-kheo, hạng người này giống như ví dụ ấy.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là hạng người là lõi cây, bao vây với lõi cây?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có hạng người có giới, theo thiện pháp, hội chúng người ấy cũng có giới, theo thiện pháp. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là hạng người là lõi cây, bao vây với lõi cây. Ví như, này các Tỷ-kheo, là hạng người lõi cây, bao vây với lõi cây ấy, Ta nói rằng, này các Tỷ-kheo, hạng người này giống như ví dụ ấy.

Này các Tỷ-kheo, có bốn hạng người giống như ví dụ các cây này có mặt hiện hữu ở đời.

X. KINH CÁC CON RẮN (*Āsīvisasutta*) (A. II. 110)

110. Này các Tỷ-kheo, có bốn loại rắn này. Thế nào là bốn?

Loại rắn có nọc độc nhưng không ác độc, loại ác độc nhưng không có nọc độc, loại có nọc độc và ác độc, loại không có nọc độc và không ác độc. Này các Tỷ-kheo, có bốn loại rắn này.

Cũng vậy, này các Tỷ-kheo, có bốn hạng người được ví dụ với các loại rắn này có mặt hiện hữu ở đời. Thế nào là bốn?

Hạng người có nọc độc nhưng không ác độc, hạng người ác độc nhưng không có nọc độc, hạng người có nọc độc và ác độc, hạng người không có nọc độc và không ác độc.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là hạng người có nọc độc nhưng không ác độc?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có hạng người rất mau phần nộ nhưng phần nộ không tồn tại lâu dài. Như vậy là hạng người có nọc độc nhưng không ác độc. Ví như, này các Tỷ-kheo, loại rắn có nọc độc nhưng không ác độc ấy, Ta nói rằng, này các Tỷ-kheo, hạng người này giống như ví dụ ấy.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là hạng người ác độc nhưng không có nọc độc?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có hạng người không mau phần nộ nhưng phần nộ tồn tại lâu dài. Như vậy là hạng người ác độc nhưng không có nọc độc. Ví như, này các Tỷ-kheo, loại rắn ác độc nhưng không có nọc độc ấy, Ta nói rằng, này các Tỷ-kheo, hạng người này giống như ví dụ ấy.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là hạng người có nọc độc và ác độc?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có hạng người rất mau phần nộ và phần nộ tồn tại lâu dài. Như vậy là hạng người có nọc độc và ác độc. Ví như, này các Tỷ-kheo, loại rắn có nọc độc và ác độc ấy, Ta nói rằng, này các Tỷ-kheo, hạng người này giống như ví dụ ấy.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là hạng người không có nọc độc và không ác độc?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có hạng người không mau phần nộ và phần nộ không tồn tại lâu dài. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là hạng người không có nọc độc và không ác độc. Ví như, này các Tỷ-kheo, loại rắn không có nọc độc, không ác độc ấy, Ta nói rằng, hạng người này giống như ví dụ ấy.

Có bốn hạng người này, này các Tỷ-kheo, có mặt hiện hữu ở đời.

